

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 82/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2025 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Ngư Hồng Mỹ D, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện S, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Anh Châu Văn T, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện S, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngư Hồng Mỹ D, sinh năm 2001 và anh Châu Văn T, sinh năm 1998.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung:

Chị Ngư Hồng Mỹ D và anh Châu Văn T không có con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Ngư Hồng Mỹ D đồng ý chịu **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **300.000 đồng** (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 42 ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn.

Hoàn lại cho chị Ngư Hồng Mỹ D **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Các Đương sự;
- UBND xã Nhơn Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; AV.

THẨM PHÁN

Lê Trần Anh Khoa